

CỤC QUẢN LÝ THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/TB- THADS(12)

Phủ Thọ, ngày 15 tháng 7 năm 2025

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN
I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá: Toàn bộ tài sản thế chấp cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam gồm:

- Tài sản bảo đảm thứ 1: Toàn bộ quyền sở hữu 01 máy ép nguội, 01 máy ép nóng, 01 băng tải xếp ván tự động.

Cụ thể như sau:

+ Máy ép nóng: 01 cái, xuất xứ: Trung Quốc, Sản xuất 2018

+ Máy ép nguội: 01 cái, xuất xứ: Trung Quốc, Sản xuất 2018

+ Băng tải xếp ván tự động: 01 cái, xuất xứ: Trung Quốc, Sản xuất 2018

- Tài sản bảo đảm thứ 2: 02 máy ép nóng, 02 máy ép nguội, 02 máy mài nhẵn, 02 máy phết keo 1400mm, 01 máy phết keo 1100 mm, 01 băng uốn định hình, 01 máy may, 01 máy lật, 05 bàn nâng, 03 giá làm mát, cụ thể như sau:

+ Máy ép nóng - Hot press (500 tấn) RF-PL-HP500/15: 02 cái; xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2018.

+ Máy ép nguội - Cold press (400 tấn) RF-PL-CP400: 02 cái, xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2018:

+ Máy mài nhẵn - sanding machine BSG22130R-RP: 02 cái, xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2018

+ Máy phết keo - Glue Spreading (1400mm) BS 3414: 01 cái, xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2018.

+ Máy phết keo - Glue Spreading (1100mm) BS 3414: 01 cái, xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2018:

+ Băng uốn định hình - Forming machine (25mm) RF-PL-FM1220 (4ft): 01 cái; xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2018,

+ Máy may - Veneer stitching machine FP-PL-VS: 01 cái, xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2018.

+ Máy lật - Turn Over machine RF-PL-TO2440-A: 01 cái: xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2018:

+ Bàn nâng kéo - Scissor Lift Machine (3 tấn) RF-SL 1220/2440: 1 cái; xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2018.

+ Giá làm mát - Coolong Plate rack RF-PL-HP500/15: 01 cái: xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2018:

- Tài sản đảm bảo thứ 3: - Toàn bộ quyền sở hữu 01 máy cưa, xẻ thanh gỗ, 01 máy trượt ván dạng băng chuyền bằng sắt, 01 máy tráng keo gỗ, 01 máy trộn nguyên liệu, 01 tổ máy phát điện, cụ thể như sau:

+ Tổ máy phát điện model M200C: 01 cái, công suất dự phòng: 200KVA công suất liên tục: 1880KVA, điện áp: 230/400V, 50HZ, động cơ: Cummins 6CTA8.3- G2, đầu phát: StanFord UCI274G, bộ điều khiển: DATAKOMDKG, hệ thống khởi động: khởi động điện, các phụ kiện đi kèm tiêu chuẩn: ống tiêu âm, bồn dầu đầy, bình án quy 12V(02 cái), sách hướng dẫn điều hành, Atomat: MSCCB 3p 350a, chi phí lắp đặt, vận chuyển lắp đặt, xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2018 trở về sau;

+ Máy cưa, xẻ thanh gỗ model MJ1300-XD3, hiệu KOLITA, công suất 31.5kw/380V/50HZ, 01 cái, xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2019.

+ Máy trượt ván dạng băng chuyền bằng sắt, KH; Y- 90-4, công suất 1.5KW/380v/50HZ, 01 cái, xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2019,

+ Máy tráng keo gỗ để sản xuất ván ép, KH: BW – 23, CS 3kw/380/50HZ 01 cái; xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2019:

+ Máy trộn nguyên liệu dùng trong sản xuất keo dán gỗ, KH: Y- 4, công suất: 3KW/380/50HZ, 01 cái; xuất xứ Trung Quốc, sản xuất 2019.

- Tài sản bảo đảm thứ 4: Các máy móc, thiết bị được mô tả cụ thể như sau:

+ Nồi hơi 7000 Kg/h: 01 cái; + Thiết bị lọc bụi tay áo: 01 cái; + Hệ thống đường ống dẫn khí thu bụi: 01 cái; + Quạt hút ly tâm trực tiếp: 01 cái; + Hệ thang,

lan can và sàn thao tác cho thiết bị: 01 cái; + Hệ thống tủ điều khiển tập trung: 1 cái; + Máy sấy 20 khe: 02 cái, cụ thể như sau:

+ Nồi hơi 7000 Kg/h: 01 cái, lò hơi

+ Thiết bị lọc bụi tay áo: 01 cái, kích thước thiết bị:

+ Thiết bị lọc bụi tay áo: 01 cái, kích thước thiết bị: LxWxH: 3300x1500x2850mm; Vật liệu thép SS400; thân và đáy tháp dày 2mm, sàn đỡ túi lọc dày 6mm; Hệ túi lọc cartridge: kích thước túi: D320x 660mm. số lượng 16 bộ; Van rũ bụi khí nén: 4 chiều; Bình tích áp: D220x1900mm. vật liệu thép SS400 dày 4mm; Phụ kiện: Đồng hồ đo áp, van xả áp, van điều áp; Van xả đáy, xả bụi (chủ đầu tư cung cấp nguồn khí nén đến bình tích áp), xuất xứ Việt Nam,

+ Hệ thống đường ống dẫn khí thu bụi: 01 cái, kích thước ống Ø 650, Ø 500, Ø 300 Ø 150 Ø 100mm; Vật liệu: thép mạ kẽm dày 0.58mm, Lắp ghép bằng măng xông và mặt bích, phụ kiện: cút, chéch, chạc y, côn thu, nối mềm, van khóa tay gạt: Ø 150 Ø 100mm (thép mạ kẽm), ống nền ruột gà kèm đai ôm, phụ kiện: bulong, silicon, zoăng, phụ kiện treo ống tyren, đai ống, kẹp xả gỗ, xuất xứ Việt Nam,

+ Quạt hút ly tâm trực tiếp: 01 cái, model: CFABC219565, công Xuất KW, Lưu lượng 1200- 1400m³/h, áp xuất 3600- 3400Pa, tốc độ: 2940rpm, điện áp: 3phase/380V/50Hz, động cơ VIHEM (Việt Hưng) xuất xứ Việt Nam.

+ Hệ thang, lan can và sàn thao tác cho thiết bị: 01 cái, kích thước: LxWxH = 1900x850x2850mm, khung đỡ bằng thép CT3 nhám dày 1.5mm, hệ lan can bằng ống thép DN20, DN25, DN32, toàn bộ được sơn chống gỉ và sơn màu khi hoàn thiện xuất xứ Việt Nam.

+ Hệ thống tủ điều khiển tập trung (đặt cách thiết bị xử lý tối đa 15m): 1 cái, vỏ tủ điện sơn tĩnh điện, thiết bị điện điều khiển (Hàn Quốc, Đài Loan), thiết bị biến tần điều khiển cho quạt hút, dây điện từ tủ điện đến từng thiết bị (không bao gồm dây dẫn từ nguồn điện đến tủ điều khiển của trạm xử lý)

+ Máy sấy 20 khe (10 khe đóng, 10 khe mở) số lượng 02 cái, chi tiết như sau: máy sấy 20 tầng DxRC có thông số kỹ thuật: 1500 x 3800 x 2300mm, số lượng 01; Số lượng khe , thông số kỹ thuật 20, số lượng 20; Đường kính pittong có thông số kỹ thuật 80mm, số lượng 02; Kích thước dán nhiệt có thông số kỹ thuật 1300x2600, số lượng 15; Công suất động cơ có thông số kỹ thuật 3KW, số lượng

01; Máy chưa có đầu thủy lực có thông số kỹ thuật , số lượng ; Máy đã bao gồm có thông số kỹ thuật Van điều nhiệt, khóa tổng + khóa đường nhiệt, bích thép quanh máy, số lượng 01; xuất xứ Trung Quốc, sản xuất năm 2019.

- Tài sản bảo đảm thứ 5: 01 bộ máy móc thiết bị sản xuất gỗ, cụ thể như sau: Máy ép 10 Tầng - dán mặt - Trung Quốc; + Máy đã qua sử dụng, mua mới từ năm 2015; + Bao gồm ni đồng và mặt Inox; Các phụ kiện lắp đặt trọn bộ đi kèm; + 01 bộ nguồn thủy lực; + 02 xi lanh ép 360mm; + 01 bộ ống thủy lực kết nối nguồn thủy lực với xi lanh ép; + 01 van điều khiển nhiệt; + 01 chếp xả nước; + 01 giá ra van. Cụ thể như sau:

- + Máy ép 10 Tầng - dán mặt - Trung Quốc;
- + Máy đã qua sử dụng, mua mới từ năm 2015;
- + Bao gồm ni đồng và mặt Inox; Các phụ kiện lắp đặt trọn bộ đi kèm;
- + 01 bộ nguồn thủy lực;
- + 02 xi lanh ép 360mm;
- + 01 bộ ống thủy lực kết nối nguồn thủy lực với xi lanh ép;
- + 01 van điều khiển nhiệt;
- + 01 chếp xả nước;
- + 01 giá ra van.

2. Giá khởi điểm Giá khởi điểm là: **7.558.891.560 đồng** (Bằng chữ Bảy tỷ, năm trăm năm mươi tám triệu, tám trăm chín mươi một nghìn, năm trăm sáu mươi đồng)

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Công ty đầu giá hợp doanh Quốc gia Việt Nam

Trụ sở chính: Phòng 801, tầng 8, số 146, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Tổng số điểm: 84/100

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý do (nếu có): Công ty đầu giá hợp doanh đầu tư Thành Phát

Trụ sở chính: Số nhà 404, đường Hoàng Văn Thụ, tổ 15, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình.

Văn phòng giao dịch: Tầng 02 , tòa nhà Xổ số kiến thiết Hòa Bình, đường Lê Thánh Tông, phường Hữu Nghị, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình

Tổng số điểm: 43/100 (Bị trừ 50% tổng điểm do trong 12 tháng bị hủy hợp đồng đấu giá tài sản)

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có): Không

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Tên tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Công ty đấu giá hợp doanh Quốc gia Việt Nam	Tên tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Công ty đấu giá hợp doanh đầu tư Thành Phát
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố		
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	18	14
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5	5
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5	
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2	

2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3	
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2	2
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến		1
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16	13
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2	1
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4	4
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4	4
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2	2
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2	2
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùn giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	42	51
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	12	15

1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12	
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá		
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá		
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên		15
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	4	6
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4	
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành		
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành		6
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên		
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	4	6
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4	
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc		
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc		6
3.4	Từ 50 cuộc trở lên		
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3	3
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3	3
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề		
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo		
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký		5

	hoạt động	4	
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 5 năm	4	
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm		5
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm		
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên		
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	3	3
6.1	01 đấu giá viên		
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3	3
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên		
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4	4
7.1	Dưới 05 năm		
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm		
7.3	Từ 10 năm trở lên	4	4
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	5	5
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên		
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên		
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5	5
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	3	4
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3	

9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng		4
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên		
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản có thể chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không được vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt quá mức tối đa của mục này)	8	8
	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	5	3
1	Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản, được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản		
2	Phương án đấu giá phù hợp với loại tài sản đưa ra đấu giá	3	
3	Đã từng ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với Phòng THADS khu vực 12, tỉnh Phú Thọ và đã tổ chức đấu giá thành theo Hợp đồng đã ký kết		3
4	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh Hòa bình nơi có tài sản đấu giá		2
Tổng điểm chấm		84	86
Điểm bị trừ do trong 12 tháng bị hủy Hợp đồng đấu giá (Bị trừ 50% tổng điểm do trong 12 tháng bị hủy hợp đồng đấu giá tài sản theo khoản 7, Điều 35, Điều 36 Thông tư số 19/2024/TT- BTP ngày 31/12/2024, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của uật đấu giá tài sản số 01/2016/QH 14, được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 30/2024/QH15)			43
Tổng điểm còn lại		84	43

Nơi nhận:

- Cổng Thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản;
- Trang thông tin điện tử THADS tỉnh Phú Thọ;
- Đường sự;
- Viện KSND khu vực 12, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu: VT, HSTHA

CHẤP HÀNH VIÊN



Lê Trọng Thực

